

Bản án số: **238** /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28/4/2021

V/v: “Ly hôn với người bị
tuyên bố mất tích”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phi Hùng**.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Nguyễn Thị Giang**.
2/ Ông **Dương Xuân Định**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thu Hoài** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 79/2021/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc “ Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01 ngày 12/4/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Hồng H, sinh năm 1994.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm V, xã C, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1985.

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Xóm V, xã C, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Có mặt: Chị Đinh Thị Hồng H; Vắng mặt anh Nguyễn Văn K.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn- chị Đinh Thị Hồng H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Hồng H và anh Nguyễn Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/12/2013 tại UBND xã C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung tại nhà đất của gia đình anh K có địa chỉ tại xóm V, xã C, huyện Đông Anh,

thành phố Hà Nội. Sau khi sinh con thì chị H về nhà mẹ đẻ tại xóm T, xã C, để tiện cho việc gia đình chăm sóc cả hai mẹ con. Trong thời gian này thì anh K có chạy đi chạy lại giữa hai nhà nội ngoại để chăm sóc cho 02 mẹ con. Vợ chồng hòa thuận hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Chị H không nhớ chính xác ngày nhưng chỉ nhớ vào buổi chiều tối một ngày tháng 5/2014 thì nhận được điện thoại của mẹ chồng thông báo anh K đã đi khỏi nhà, gia đình không biết đi đâu, anh không nói cho mẹ chồng chị thông tin gì trước khi đi, chị H cùng gia đình đã đi tìm anh K, báo với chính quyền địa phương và đăng báo đài tìm anh K nhiều năm qua nhưng vẫn không có bất cứ thông tin gì. Hiện nay anh K còn sống hay đã chết gia đình không nắm được. Tháng 7/2020 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã có Quyết định Thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích đối với anh K, nhưng cũng không có kết quả, tháng 11/2020 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã tuyên bố mất tích đối với anh K. Nay chị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn K để chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng chị H và anh K có 01 con chung là cháu Nguyễn Tùng A - sinh ngày 16/02/2014; ly hôn chị H tự nguyện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung.

Do hiện nay không có bất cứ thông tin gì về anh K còn sống hay đã chết, nên chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Chị H xác định và cam đoan vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – anh Nguyễn Văn K:

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 228/2020/QĐST – VDS ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã tuyên bố anh Nguyễn Văn K mất tích; Quyết định này đã có hiệu lực pháp luật.

Qua xác minh tại địa phương cũng như lời khai của bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ của anh K thể hiện: Anh K bỏ đi biệt tích khỏi nhà, từ tháng 5/2014 cho đến nay không ai biết thông tin gì về anh K, không biết hiện nay anh sinh sống ở đâu, còn sống hay đã chết, nay chị H xin ly hôn anh K thì gia đình bà T và chính quyền địa phương cũng nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật Tổ tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng, Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Hồng H. Chị H được ly hôn với anh K.

- Giao con chung là: Nguyễn Tùng A - sinh ngày 16/2/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác của pháp luật.

- Về tài sản chung: Giành quyền khởi kiện về việc chia tài sản sau ly hôn bằng một vụ kiện dân sự khác khi chị Đinh Thị Hồng H hoặc anh Nguyễn Văn K mất tích trở về và có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa . Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Đinh Thị Hồng H và anh Nguyễn Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình, đã đăng ký kết hôn ngày 02/12/2013 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Văn K có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại xóm V, xã C, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Như vậy hôn nhân giữa chị Đinh Thị Hồng H và anh Nguyễn Văn K là hợp pháp. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Đông Anh thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn:

Do anh Nguyễn Văn K đã bị tuyên bố mất tích từ ngày 10/12/2020 và từ đó đến nay không có tin tức gì về anh K ở đâu và còn sống hay đã chết, do vậy Tòa án nhân dân huyện Đông Anh tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn K là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Hồng H và anh Nguyễn Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội ngày 02/12/2013, như vậy hôn nhân của chị Đinh Thị Hồng H và anh Nguyễn Văn K là hợp pháp. Sau khi kết hôn được một thời gian thì đến tháng 5/2014 anh K đã bỏ đi biệt tích từ đó cho đến nay không có tin tức gì về anh K ở đâu và còn sống hay đã chết, ngày 10/12/2020 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã tuyên bố anh K mất tích. Vì vậy yêu cầu của chị H xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn K là có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình và khoản 2 Điều 68 Bộ Luật Dân sự nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Đinh Thị Hồng H và anh Nguyễn Văn K có 01 con chung là cháu Nguyễn Tùng A - sinh ngày 16/02/2014; ly hôn chị H tự nguyện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, là phù hợp với đơn nguyện vọng của cháu Nguyễn Tùng A và phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh Nguyễn Văn K đã bỏ đi biệt tích từ tháng 5/2014 cho đến nay không có tin tức gì về anh K ở đâu và còn sống hay đã chết, nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh K cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đinh Thị Hồng H cam đoan, chị và anh Nguyễn Văn K không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do vậy giành quyền khởi kiện về việc chia tài sản sau ly hôn bằng một vụ kiện dân sự khác khi chị H hoặc anh Nguyễn Văn K mất tích trở về và có yêu cầu.

[6] Về án phí: Chị Đinh Thị Hồng H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 24 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 51; khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 68 Bộ Luật Dân sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đinh Thị Hồng H. Chị Đinh Thị Hồng H được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

2. Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung:

- Giao con chung là: Nguyễn Tùng A - sinh ngày 16/02/2014 cho chị Đinh Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng.

- Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Văn K cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

3. Về tài sản chung: Giành quyền khởi kiện về việc chia tài sản sau ly hôn bằng một vụ kiện dân sự khác khi chị Đinh Thị Hồng H hoặc anh Nguyễn Văn K mất tích trở về và có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Đinh Thị Hồng H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, đã nộp, theo biên lai số AA/2019/0008853 ngày 23/02/2021 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Đông Anh.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành dân sự.

6. Về quyền kháng cáo:

- Chị Đinh Thị Hồng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 28/4/2021.

- Anh Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
 - VKSND huyện Đông Anh;
 - THA dân sự huyện Đông Anh;
 - UBND xã C, huyện Đông Anh
- (Đăng ký kết hôn số 149, quyển số 01/2013 ngày 02/12/2013);
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phi Hùng